

Số: /TB-ĐHL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024

Thực hiện việc triển khai công tác xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024 theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư và Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg, Hội đồng Giáo sư Nhà nước đã ban hành Lịch xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024. Theo đó, Nhà trường thông báo đến quý thầy cô một số nội dung liên quan đến công tác xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư như sau:

I. XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

1. Đối tượng áp dụng:

Viên chức có nhu cầu xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư đang làm công tác giảng dạy tại Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

2. Điều kiện đăng ký:

Có đủ điều kiện xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư theo quy định Điều 4 và Điều 5 Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 về ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

II. XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Đối tượng áp dụng:

Viên chức có nhu cầu xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư đang làm công tác giảng dạy tại Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

2. Điều kiện đăng ký:

Có đủ tiêu chuẩn xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư theo quy định Điều 4 và Điều 6 Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 về ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ

1. Bản đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư (Mẫu số 01 đính kèm).

2. Bản sao Quyết định công nhận hoặc bổ nhiệm chức danh phó giáo sư đối với ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư. Bản sao bằng tiến sĩ đối với ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư.

3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ minh chứng sử dụng thành thạo ngoại ngữ của ứng viên theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg.

4. Bản sao quyết định hoặc hợp đồng thỉnh giảng đối với giảng viên thỉnh giảng.

5. Bản nhận xét của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học về kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học đối với giảng viên (Mẫu số 02 đính kèm).

6. Bản sao các quyết định giao nhiệm vụ hướng dẫn tiến sĩ, thạc sĩ.

7. Bản sao bằng tiến sĩ, bằng thạc sĩ của người học mà ứng viên được giao hướng dẫn.

8. Bản sao quyết định hoặc hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Biên bản nghiệm thu hoặc quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

9. Bản sao (chụp) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế và các tài liệu minh chứng kèm theo.

10. Bản sao công hàm hoặc hợp đồng mời giảng dạy của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài có ghi rõ thời gian làm chuyên gia và quyết định cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

11. Báo cáo khoa học tổng quan (Mẫu số 03 đính kèm).

12. Bản chụp bài báo khoa học đã công bố, sách phục vụ đào tạo đã được thẩm định và nghiệm thu theo quy định.

13. Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách, giấy xác nhận tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của Hiệu trưởng Nhà trường.

14. Các bản sao văn bằng, chứng chỉ, quyết định, công hàm hoặc hợp đồng phải được chứng thực hoặc công chứng theo quy định của pháp luật.

IV. HÌNH THỨC, QUY CÁCH BỘ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ VÀ DỰ KIẾN THỜI GIAN XÉT HỒ SƠ

1. Hình thức, quy cách bộ hồ sơ đăng ký xét

a) Ứng viên chuẩn bị 01 bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, đóng bìa, có mục lục và đánh số trang.

b) Bộ hồ sơ được đóng thành hai tập. Tập I gồm các tài liệu quy định từ số 1 đến số 11 theo hồ sơ đăng ký dự thi (mục III) của thông báo này; tập II gồm các bài báo khoa học, sách phục vụ đào tạo do ứng viên tự sắp xếp theo từng loại công trình, theo thứ tự thời gian và các tài liệu quy định tại số 12, 13 của hồ sơ đăng ký dự thi (mục III) thông báo này (Mẫu số 04 đính kèm).

c) Toàn bộ hồ sơ được số hóa thành tài liệu điện tử có định dạng PDF (gọi là hồ sơ điện tử) và đăng ký trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của Trường (nơi nhận hồ sơ của ứng viên) và trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư Nhà nước.

2. Dự kiến thời gian nộp hồ sơ

Ứng viên có nhu cầu xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024 vui lòng đăng ký cho Nhà trường (thông qua Phòng Tổ chức - Hành chính) **trước 16h00 ngày 02/5/2024.**

IV. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

- Từ ngày 15/4/2024 đến ngày 19/4/2024: Nhà trường ban hành thông báo, triển khai đến toàn bộ giảng viên, thông báo lên trang thông tin điện tử Nhà trường.

- Từ ngày 19/4/2024 đến ngày 02/05/2024: Ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS năm 2024 **trước 16h00 ngày 02/05/2024.** Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng giáo sư cơ sở.

- Từ ngày 06/05/2024 đến ngày 13/5/2024: Nhà trường mở cuộc họp Hội đồng Giáo sư cơ sở lần thứ nhất.

- Từ ngày 13/05/2024 đến ngày 20/5/2024: Hoàn thiện biên bản họp và gửi hồ sơ về Văn phòng Hội đồng giáo sư nhà nước.

Trên đây là Thông báo của Nhà trường về việc xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2024. Đề nghị quý thầy cô có nhu cầu xét thực hiện các thủ tục đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Các các nhân, đơn vị (Để thực hiện);
- Website Nhà trường (Để biết);
- Lưu: VT, TCHC.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Trường Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH:

Mã hồ sơ:

Ảnh màu 4x6

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: ; Chuyên ngành:

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký:

2. Ngày tháng năm sinh:; Nam ; Nữ ; Quốc tịch:.....;

Dân tộc: ; Tôn giáo:

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố:

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động:

E-mail:

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm đến năm:

Từ năm đến năm:

Từ năm đến năm:

Chức vụ: Hiện nay:; Chức vụ cao nhất đã qua:.....

Cơ quan công tác hiện nay:

Địa chỉ cơ quan:

Điện thoại cơ quan:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước):

- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):

- Được cấp bằng TS ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TS (trường, nước):

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HĐGS cơ sở:

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HĐGS ngành, liên ngành:

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

.....

.....

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng cấp

- Đã công bố (số lượng) bài báo khoa học, trong đó bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1								
2								
3								
03 năm học cuối								
4								
5								
6								

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ;Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK 2/BSNT	Chính	Phụ			
1								
2								
...								

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
2					
...					
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1					
2					
...					

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1								
2								
...								
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN XÁC NHẬN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN**

1. Họ và tên giảng viên:,
Là giảng viên cơ hữu hay giảng viên thỉnh giảng của CSĐT:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Đơn vị công tác:
4. Trình độ đào tạo, chức danh khoa học:
5. Thâm niên đào tạo:
6. Chức vụ lãnh đạo, quản lý, công tác đảng, đoàn thể trong CSĐT và định mức giờ chuẩn theo quy định(*)

STT	Năm học	Chức vụ quản lý	Định mức giờ chuẩn (%)	Ghi chú
1				
2				
...				

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu (Lưu ý: Ghi rõ số giờ định mức cho giảng viên cơ hữu theo quy định của cơ sở giáo dục đại học).

7. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

a) Kết quả đào tạo:

Năm học	Học kỳ	Công việc giảng dạy (môn học, chuyên đề, thực hành, hướng dẫn LA/LV/ĐATN, ...)	Trình độ đào tạo (ĐH, ThS, CK2/BSNT, TS)	Thuộc Bộ môn, Khoa	Số giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp	Số giờ chuẩn quy đổi	Ghi chú
20... - 20...	HK						
	...						
	...						
	...						
Tổng số giờ trong năm học							
20... - 20...	HK						
	...						
	...						
Tổng số giờ trong năm học							
...						

b) Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cơ sở đào tạo quản lý:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình, dự án, đề tài,...)	Trách nhiệm (CN, PCN, TK)	Mã số, cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ (số, ngày tháng)	Thời gian thực hiện (tháng, năm đến tháng, năm...)	Văn bản nghiệm thu (văn bản, số, ngày tháng, năm), xếp loại kết quả
1						
2						
...						

c) Phát triển chương trình đào tạo, khoa học và công nghệ (đối với ứng viên GS):

TT	Tên chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học (bao gồm xây dựng, thiết kế chương trình mới và sửa đổi, bổ sung)	Trách nhiệm (chủ trì/tham gia)	Văn bản thẩm định để đưa vào sử dụng (văn bản, số, ngày, tháng, năm)
1			
2			
...			

8. Nhận xét, đánh giá giảng viên:

a) Về hoạt động đào tạo:

- Mức độ hoàn thành khối lượng giảng dạy:
- Hoàn thành nhiệm vụ của giảng viên theo quy định hiện hành:
- Năng lực giảng dạy:
- Ý kiến phản hồi của người học trong 3 năm gần nhất:
- Phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng KHCN:
- Đóng góp khác trong công tác đào tạo:

b) Về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:

- Năng lực nghiên cứu:
- Kết quả công bố và xuất bản:
- Tổ chức nghiên cứu:
- Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học:
- Uy tín khoa học trong cộng đồng (*Google scholar, H-index, thành viên Hội đồng biên tập tạp chí có uy tín, ...*):

c) Nhận xét về đạo đức nhà giáo và đạo đức trong nghiên cứu khoa học

- Tính trung thực, khách quan trong đào tạo và NCKH: Đạt ; Không đạt
- Lý do không đạt:
- Đang trong thời gian bị kỷ luật (từ khiển trách trở lên): Có ; Không

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

Q. HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Trần Hoàng Hải

Lưu ý: Giảng viên/giảng viên thỉnh giảng ở cơ sở đào tạo nào thì phải có đủ bản nhận xét của các cơ sở đào tạo nơi tham gia giảng dạy.

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KHOA HỌC TỔNG QUAN

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên ứng viên:
2. Cơ quan công tác hiện nay (Bộ môn, khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ):
.....
3. Chuyên ngành được đào tạo:
4. Môn học, chuyên ngành đang tham gia đào tạo:

II. NỘI DUNG

Ứng viên cần phân tích, làm rõ theo từng hướng nghiên cứu gắn với các kết quả:

1. Mở đầu

2. Các hướng nghiên cứu:

2.1. Hướng nghiên cứu 1

2.1.1. Nghiên cứu khoa học

- Đặt vấn đề và lý do xác định hướng nghiên cứu.
- Phương pháp nghiên cứu chủ yếu được áp dụng.
- Các đề tài khoa học đã, đang triển khai.
- Kết quả nghiên cứu đã công bố/công nhận (bài báo khoa học; báo cáo khoa học; sáng chế/giải pháp hữu ích; giải thưởng quốc gia, quốc tế).
- Kết quả triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tế.

2.1.2. Đào tạo

- Môn học, chuyên đề (phù hợp với hướng nghiên cứu) đã tham gia giảng dạy.
- Kết quả hướng dẫn NCS/HVCH, CK2, BSNT thuộc hướng nghiên cứu.
- Sách chuyên khảo có nội dung phù hợp với hướng nghiên cứu.
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo, chương trình khoa học và công nghệ tại cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu (nêu rõ tên các chương trình đã được hiệu trưởng, viện trưởng,... phê duyệt); đóng góp chủ yếu trong các chương trình này.

2.1.3. Những đóng góp khác (nếu có)

2.2. Hướng nghiên cứu 2

.....

3. Kết luận

- Nêu tóm tắt những kết quả và ý nghĩa của 05 công trình khoa học tiêu biểu; những phát hiện và đóng góp chính về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn chính sách và ứng dụng thực tiễn.

- Định hướng nghiên cứu trong tương lai; phát triển nhóm nghiên cứu (nếu có);
- Những đóng góp chủ yếu đối với đào tạo giáo dục đại học;
- Khẳng định cụ thể những kết quả đạt được (công trình khoa học, đề tài, hướng dẫn, biên soạn sách chuyên khảo) đáp ứng theo tiêu chuẩn quy định đối với chức danh GS/PGS.

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Phải khẳng định và nêu rõ các hướng nghiên cứu cụ thể;
- Phải phân tích để làm nổi bật mối liên hệ chặt chẽ giữa các kết quả nghiên cứu và đào tạo, đặc biệt là các điều kiện mà ứng viên đạt được đáp ứng với tiêu chuẩn chức danh GS hoặc PGS trong từng hướng nghiên cứu;
- Thống kê theo thứ tự trong mẫu 01 các công trình khoa học đã được công bố/công nhận theo từng hướng nghiên cứu;
- Các công trình khoa học được tính điểm theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 7 Quyết định 37 phải phù hợp với các hướng nghiên cứu được phân tích trong Báo cáo khoa học tổng quan.

Mẫu số 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH

Tập

Họ và tên:.....

Đối tượng:

Ngành: ; Chuyên ngành:

Quốc tịch:

Cơ quan công tác:

Điện thoại di động:

Đăng ký xét tại Hội đồng giáo sư cơ sở:

Đăng ký xét tại Hội đồng giáo sư ngành, liên ngành:

Năm